

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC VINH
Mã đơn vị có quan hệ với NS:

BIÊN BẢN KIỂM KÊ

ngày..... tháng năm

Thời điểm kiểm kê: Ngày...8... Tháng 1 năm 2019

Ban kiểm kê gồm:

- Ông: Nguyễn Huy Bằng Chức vụ: Chủ tịch HD kiểm kê TS
- Ông: Trần Đình Luân Chức vụ: Ủy viên HD kiểm kê TS
- Ông: Hoàng Việt Dũng Chức vụ: Ủy viên HD kiểm kê TS
- Ông: Nguyễn Công Hoàng Chức vụ: Ủy viên HD kiểm kê TS
- Ông: Chức vụ:

Đã kiểm kê TSCD và tài sản khác tại:

Phòng Thanh tra Giáo dục, kết quả như sau:

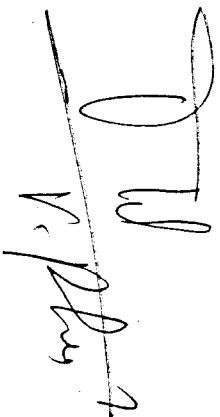
- Ông: Chức vụ:
- Ông: Chức vụ:
- Ông: Chức vụ:
- Ông: Chức vụ:
- Ông: Chức vụ:
- Ông: Chức vụ:

Mẫu số: C53-HD
(Ban hành theo QĐ số: 19/2006/QĐ-BTC ngày 30/03/2006 của Bộ trưởng BTC và sửa đổi, bổ sung theo thông tư số 185/2010/TT-BTC ngày 15/11/2010 của Bộ Tài Chính)

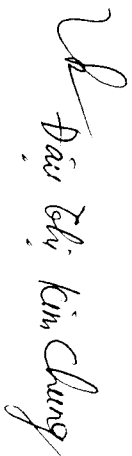
TT	Tài sản	Mã tài sản	Theo sổ kế		Theo kiểm kê		Chênh lệch	Ghi chú
			DVT	SL	SL	Vị trí	SL	
	Tài sản máy móc, thiết bị							
1	Máy tính để bàn All in One ASUS	03101.00.030000.009	Cái	1	1	C. Chung		
2	Máy tính để bàn All in One ASUS	03101.00.030000.010	Cái	1	1	A. Bắc		
3	Máy tính để bàn All in One ASUS	03101.00.030000.011	Cái	1	1	VP		hàng - chờ trả
4	Máy tính để bàn All in One ASUS	03101.00.030000.012	Cái	1	1	A. phúc		
5	Máy tính để bàn All in One ASUS	03101.00.030000.013	Chiếc	1	0	A. thuy	1	chưa trả về
6	Máy tính để bàn Dell Optiplex 3040 Anh Chương 2017	03101.00.030106.001	cái	1	0	A. chuy	1	chưa trả về
7	Máy tính Dell Optiplex 3046 Phòng Thanh tra 2017	03101.01.030106.001	Cái	1	0	hàng	1	đã thu hồi thanh lý
	Công cụ dụng cụ thiết bị							
8	Quạt cây Mitsubishi	03101.01.110000.001	Cái	1	1	A. phúc		
9	Máy in HP laser Pro 400 M402D Anh Chương 2017	03101.01.110102.001	Cái	1	0	A. chuy		chưa trả về
10	Máy in HP laser Pro 400 M402D Anh Huy 2017	03101.01.110102.002	Cái	1	0	A. thuy		chưa trả về
11	Máy in Laserjet HP P2055D	03101.02.110000.001	Chiếc	1	1	VP		
12	Máy hủy tài liệu Bingo C35	03102.06.110000.001	Bộ	1	1	A. phúc		
	Công cụ Dụng cụ Đồ gỗ Văn Phòng							
13	Bàn sơn DT 1890 H35 (1.8m)	03101.00.120000.001	Chiếc	1	1	A. phúc		

TT	Tài sản	Mã tài sản	Theo số kê		Theo kiểm kê		Chênh lệch	Ghi chú
			DVT	SL	SL	Vị trí	SL	
14	Bàn sơn ODI200A (1,0m kèm)	03101.00.120000.002	Chiếc	2	0		2	Đầu chấu lên TTEĐ
15	Ghế xoay da (TP/TK/GD)	03101.00.120000.003	Chiếc	2	2	A.phú + A.Biến		
16	Bàn sơn ET 1600E (1,6m)	03101.00.120000.004	Chiếc	1	0		1	Đầu chấu lên TTEĐ
17	Bàn sơn ET 1400C (1,4m)	03101.00.120000.005	Chiếc	2	2	V.P		
18	Ghế da THT 05	03101.00.120000.006	Chiếc	8	8	A.phú		
19	Ghế tựa Hòa Phát	03101.00.120000.007	Chiếc	3	5	V.P	2	
20	Tủ sắt ả đồng	03101.00.120000.009	Chiếc	2	2	V.P		
21	Tủ đựng tài liệu sắt	03101.00.120000.010	Chiếc	1	1	V.P		
22	Bàn họp sơn 2 m	03101.00.120000.012	Chiếc	1	1	K.phú		
23	Tủ sơn 1,84 m	03101.00.120000.013	Chiếc	1	1	A.phú		
24	Tủ sơn 1,35 m	03101.00.120000.014	Chiếc	1	0		1	Đầu chấu lên TTEĐ
25	Ghế SG 912	03101.01.120000.001	cái	1	0		1	Đầu chấu lên TTEĐ
26	Bàn OD 1200A	03101.01.120000.002	cái	1	1	A.phú		
27	Bàn sơn ET 1600E	03101.01.120000.003	cái	1	0		1	Đầu chấu lên TTEĐ
28	Tủ sơn 1,35m		Cái	1	1	A.Biến		
29	Bàn sơn 1,4m		Cái	3	2		1	Đầu chấu lên TTEĐ 01
30	Máy tính Optiplex 3020		Cái	2	2	Nga + Hằng		
31	Máy tính HP Laserjet 1160		Cái	1	1	Hằng		
32	Ghế tựa da THT 05		Cái	6	6	V.P		
33	Bàn sơn 2m		Cái	1	1	V.P		
34	Máy in HP laserPro 400 M402d (N 401A)		Cái	1	1	A.phú		
35	Quạt treo tường Mixubishi		Cái	4	4	V.P		
	Tổng cộng			59	-			

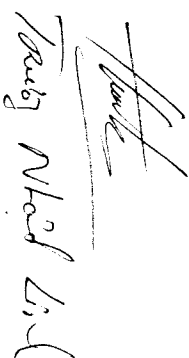
TRƯỞNG BAN KIỂM KÊ
(Ký họ, tên, đóng dấu)


V. Phú

ĐƠN VỊ SỬ DỤNG
(Ký họ, tên)


Đại tá Kim Chung

Ngày An, ngày.... tháng.... năm 2019
BỘ PHẬN KIỂM KÊ
(Ký họ, tên)


Hoàng Minh Lân

Don vi: phay... Thak tua GD

28/01/2019

BAN KIỂM KE

Mark
July 1907